Mẫu DC01 ban hành kèm theo Thông tư số 66/2015/TT-BCA ngày 15/12/2015

| Tinh/thanh pho:Quận/huyện/thị xã: Quận/huyện/thị xã:Xã/phường /thị trấn: | | | | Thon/ap/ban/phum/soc/to: Làng/phố: Xóm/số nhà: | | | | | | | | | | | | | |
|---|-----------------------------------|---------------------|--------|--|---------------------------------------|------|------|------|-----|-----|------|---|-----|-----|----|----|--|
| PHIẾU THI | | | | | <mark>HU THẬP THÔNG TIN DÂN CƯ</mark> | | | | | | | | | | | | |
| 1. Họ, chữ đệm và tên kl | nai sinh ⁽¹⁾ : | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 2. Ngày, tháng, năm sinh | n: / | | / | | | | 3 | . Nh | óm | má | u: 🛭 | o | _ / | ۹ 🗆 | В□ | AB | |
| 4. Giới tính: □ Nam □ Ni 6. Nơi đăng ký khai sinh ⁱ 7. Quê quán ⁽²⁾ : | (2)- | | | | | | | | | | | | | | | 'n | |
| 8. Dân tộc: | 9. Quốc t | iich ⁽³⁾ |): 🗆 ' | Việt | Naı | m; C | Quốc | tịch | khá | ác: | | | | | | | |
| 10. Tôn giáo:11. | Số CMND Số ĐDCN ⁽⁵⁾ | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 12. Nơi thường trú ⁽⁴⁾ : | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 13. Nơi ở hiện tại ⁽⁴⁾ : | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 14. Họ, chữ đệm và tên | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| Quốc tịch: | Số CMND Số ĐDCN ⁽⁵⁾ | | | | | | | | | | | | | | | | |
| Họ, chữ đệm và tên mẹ ⁽ | 1). | | | | | | | | | | | | | | | | |
| Quốc tịch: | Số CMND Số ĐDCN ⁽⁵⁾ | | | | | | | | | | | | | | | | |
| Họ, chữ đệm và tên vợ/c | chồng ⁽¹⁾ : | | | | | | | | | | | | | | | | |
| Quốc tịch: | Số CMND Số ĐDCN ⁽⁵⁾ | | | | | | | | | | | | | | | | |
| Họ, chữ đệm và tên ngư | ời đại diện hợp | phá | p (n | ếu d | có) ⁽¹ |): | | | | | | | | | | | |
| Quốc tịch: | Số CMND Số ĐDCN ⁽⁵⁾ | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 15. Họ, chữ đệm và tên | chủ hộ ⁽¹⁾ : | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | Số CMND | | | | | | | | | | | | | | | | |

Số ĐDCN⁽⁵⁾

| 16. Quan hệ với chủ hộ: | 17. Số hộ khẩu: | |
|---|--|--|
| | Ngày khai: | |
| Trưởng Công an xã/phường/thị trấn (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu) | Cảnh sát khu vực/ Công an viên (Ký, ghi rõ họ tên) | Người khai (Ký, ghi rõ họ tên) |

Ghi chú: (1) Viết IN HOA đủ dấu. (2) Ghi đầy đủ địa danh hành chính cấp: xã, huyện, tỉnh. (3) Ghi Quốc tịch khác và ghi rõ tên quốc tịch nếu công dân có 02 Quốc tịch. (4) Ghi rõ theo thứ tự số nhà, đường phố, xóm, làng, thôn, ấp, bản, buôn, phum, sóc; xã/phường/thị trấn; quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh; tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương. (5)Ghi số định danh cá nhân (ĐDCN), trường hợp chưa có ĐDCN thì ghi số CMND.